

Số: 3235 /TTr-UBND

Bình Dương, ngày 04 tháng 7 năm 2019

TỜ TRÌNH

**Về việc ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi
kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã,
thành phố thuộc tỉnh Bình Dương**

VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG	
ĐẾN	Số: 002028
	Ngày: 4/7/2019
Chuyển:	Căn cứ
Lưu hồ sơ số:	

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;
Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính về việc quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông và Thông tư 28/2019/TT-BTC ngày 21/5/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 01/2018/TT-BTC ngày 02/02/2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Căn cứ Quyết định số 22/2017/QĐ-TTg ngày 22/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ban An toàn giao thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính về việc quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông;

Căn cứ Thông tư 28/2019/TT-BTC ngày 21/5/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 01/2018/TT-BTC ngày 02/02/2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông;

Căn cứ Quyết định số 901/QĐ-BTC ngày 13/6/2018 của Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính về việc quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

Theo quy định tại Điểm e, g - Khoản 4 - Điều 3 và Khoản 2 - Điều 4 Thông tư số 01/2018/TT-BTC và Khoản 2, Khoản 3 - Điều 1 - Quyết định số 901/QĐ-BTC:



“e. Trường hợp địa phương thành lập Ban An toàn giao thông tại quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh theo quy định tại khoản 1, Điều 7 Quyết định số 22/2017/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ: Nội dung chi bảo đảm TTATGT của quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh do Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định, đảm bảo phù hợp trên cơ sở nội dung quy định tại Thông tư này;

g. Chi thực hiện các nhiệm vụ khác phục vụ trực tiếp công tác bảo đảm TTATGT do Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định.”

Trên cơ sở các quy định nêu trên, việc xây dựng Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương là cần thiết và phù hợp với quy định hiện nay.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích: Việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh nhằm xác định rõ nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương cho phù hợp với quy định.

2. Quan điểm: Việc tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật phải tuân thủ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Bảo đảm nguồn lực, phương tiện phục vụ công tác tổ chức thực hiện; Chi quy định nội dung chi đối với những nội dung mà Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018, Quyết định số 901/QĐ-BTC ngày 13/6/2018 của Bộ Tài chính quy định thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO

Thực hiện công văn số 73/HĐND-KTNS ngày 19/4/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương, Sở Giao thông Vận tải đã xây dựng dự thảo Nghị quyết, tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan, đăng trên Công thông tin điện tử của tỉnh theo quy định; trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 68/BC-STP ngày 14/6/2019 và kết quả phiên họp ngày 21/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Giao thông Vận tải tiến hành tổng hợp, tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý và hoàn chỉnh dự thảo, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục:

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương gồm 3 điều được bố cục như sau:

- Điều 1: Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương.

- Điều 2: Quy định tổ chức triển khai thực hiện.

- Điều 3: Quy định giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết:

2.1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương.

2.2. Đối tượng áp dụng: Ban An toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương; Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

2.3. Nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương:

a) Chi tuyên truyền, phổ biến pháp luật an toàn giao thông thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 Thông tư 28/2019/TT-BTC ngày 21/5/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 01/2018/TT-BTC ngày 02/02/2018 việc quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông;

b) Chi hội nghị sơ kết, tổng kết, hội thảo, tập huấn triển khai nhiệm vụ, công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

c) Chi hoạt động kiểm tra, giám sát về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

d) Chi tập huấn nghiệp vụ về trật tự an toàn giao thông;

đ) Chi tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ trực tiếp phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông theo quy định của pháp luật hiện hành;

e) Chi mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông theo định mức, tiêu chuẩn, chế độ hiện hành;

g) Chi xăng dầu, sửa chữa trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

h) Chi thống kê, phân tích số liệu; xây dựng, duy trì và cập nhật cơ sở dữ liệu phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

i) Chi khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông theo quy định của pháp luật;

k) Chi hợp tác quốc tế về trật tự an toàn giao thông;

l) Chi thăm hỏi, hỗ trợ nạn nhân tai nạn giao thông, gia đình nạn nhân bị chết trong các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng, trong dịp Tết



Nguyên đán, “Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông”;

m) Chi xây dựng kế hoạch và biện pháp phối hợp các ban, ngành và chính quyền các cấp (bao gồm cả cấp xã) trong việc thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông và khắc phục ùn tắc giao thông;

n) Chi xây dựng các chương trình, đề án về bảo đảm trật tự an toàn giao thông, nhân rộng các mô hình điểm về bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

o) Chi công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc phối hợp hoạt động của các ngành, các tổ chức và các đoàn thể trong lĩnh vực bảo đảm trật tự an toàn giao thông, khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn, công tác cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả do tai nạn giao thông gây ra;

p) Chi khắc phục sự cố đảm bảo an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông;

q) Chi vận hành số điện thoại đường dây nóng về trật tự an toàn giao thông;

r) Chi xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc xác định và xử lý vị trí nguy hiểm trên đường bộ đang khai thác, đảm bảo không trùng lặp với các nguồn kinh phí khác;

s) Chi thực hiện các nhiệm vụ phối hợp tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông phát sinh đột xuất trong năm với các Sở, ngành, cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

t) Chi khác phục vụ trực tiếp công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

2.4. Mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương:

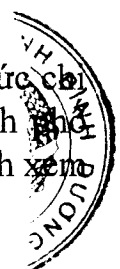
a) Thực hiện theo Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

b) Mức chi thăm hỏi, hỗ trợ nạn nhân tai nạn giao thông, gia đình nạn nhân bị chết:

- Trong các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng: Chi hỗ trợ 05 triệu đồng/người bị tử vong; 02 triệu đồng/người bị thương nặng;

- Trong dịp Tết Nguyên đán, “Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông”: Chi thăm hỏi 02 triệu đồng/người đối với nạn nhân bị thương nặng, gia đình nạn nhân bị chết do tai nạn giao thông có hoàn cảnh khó khăn.

c) Đối với nội dung chi chưa có mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định thì áp dụng mức chi của các nhiệm vụ, nội dung chi có tính chất tương tự đã được cấp thẩm quyền quy định, có hóa đơn, chứng từ hợp pháp và trong dự toán được giao.

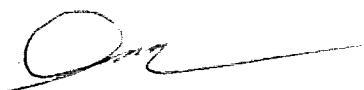
Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương; Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./. 

Nơi nhận: 

- TTTU; TTHĐND;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP. HĐND tỉnh;
- Sở TC; Sở TP;
- LĐVP (Lg, V), Tg, TH;
- Lưu VT. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**




Trần Thanh Liêm

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2019/NQ-HĐND

Bình Dương, ngày tháng năm 2019

Dự thảo Lần 4

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
KHÓAKỲ HỌP THỨ**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông;

Căn cứ Thông tư 28/2019/TT-BTC ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 02 năm 2018 về việc quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông;

Thực hiện Quyết định số 901/QĐ-BTC ngày 13 tháng 6 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương.

2. Đối tượng áp dụng: Ban An toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương; Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

3. Nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương:

a) Chi tuyên truyền, phổ biến pháp luật an toàn giao thông thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 Thông tư 28/2019/TT-BTC ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 02 năm 2018 việc quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông;

b) Chi hội nghị sơ kết, tổng kết, hội thảo, tập huấn triển khai nhiệm vụ, công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

c) Chi hoạt động kiểm tra, giám sát về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

d) Chi tập huấn nghiệp vụ về trật tự an toàn giao thông;

đ) Chi tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ trực tiếp phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông theo quy định của pháp luật hiện hành;

e) Chi mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông theo định mức, tiêu chuẩn, chế độ hiện hành;

g) Chi xăng dầu, sửa chữa trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

h) Chi thống kê, phân tích số liệu; xây dựng, duy trì và cập nhật cơ sở dữ liệu phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

i) Chi khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông theo quy định của pháp luật;

k) Chi hợp tác quốc tế về trật tự an toàn giao thông;

l) Chi thăm hỏi, hỗ trợ nạn nhân tai nạn giao thông, gia đình nạn nhân bị chết trong các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng, trong dịp Tết Nguyên đán, “Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông”;

m) Chi xây dựng kế hoạch và biện pháp phối hợp các ban, ngành và chính quyền các cấp (bao gồm cả cấp xã) trong việc thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông và khắc phục ùn tắc giao thông;

n) Chi xây dựng các chương trình, đề án về bảo đảm trật tự an toàn giao thông, nhân rộng các mô hình điểm về bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

o) Chi công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc phối hợp hoạt động của các ngành, các tổ chức và các đoàn thể trong lĩnh vực bảo đảm trật tự an toàn giao thông, khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn, công tác cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hạn chế hậu quả do tai nạn giao thông gây ra;

p) Chi khắc phục sự cố đảm bảo an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông;

q) Chi vận hành số điện thoại đường dây nóng về trật tự an toàn giao thông;

r) Chi xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc xác định và xử lý vị trí nguy hiểm trên đường bộ đang khai thác, đảm bảo không trùng lặp với các nguồn kinh phí khác;

s) Chi thực hiện các nhiệm vụ phối hợp tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông phát sinh đột xuất trong năm với các Sở, ngành, cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

t) Chi khắc phục vụ trực tiếp công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

4. Mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương:

a) Thực hiện theo Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

b) Mức chi thăm hỏi, hỗ trợ nạn nhân tai nạn giao thông, gia đình nạn nhân bị chết:

- Trong các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng: Chi hỗ trợ 05 triệu đồng/người bị tử vong; 02 triệu đồng/người bị thương nặng;

- Trong dịp Tết Nguyên đán, “Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông”: Chi thăm hỏi 02 triệu đồng/người đối với nạn nhân bị thương nặng, gia đình nạn nhân bị chết do tai nạn giao thông có hoàn cảnh khó khăn.

c) Đối với nội dung chi chưa có mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định thì áp dụng mức chi của các nhiệm vụ, nội dung chi có tính chất tương tự đã được cấp thẩm quyền quy định, có hóa đơn, chứng từ hợp pháp và trong dự toán được giao.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và quyết định các nội dung chi tương tự phát sinh trong quá trình thực hiện.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa IX, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày ... tháng ... năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- UB TC-NS, UB PL của QH;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy; Đoàn đại biểu Quốc hội Tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- LĐVP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- CV phòng TH, phòng HC-TC-QT;
- Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về pháp luật (Sở Tư pháp);
- Trung tâm CB, Website, Báo, Đài PT-TH Bình Dương;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Võ Văn Minh

trị Tạng

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1800/TTr-SGTVT

Bình Dương, ngày 17 tháng 6 năm 2019

13269

CH. 7. 19

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Sở Giao thông vận tải trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Căn cứ Quyết định số 22/2017/QĐ-TTg ngày 22/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ban An toàn giao thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính về việc quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông;

Căn cứ Thông tư 28/2019/TT-BTC ngày 21/5/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 01/2018/TT-BTC ngày 02/02/2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông;

Căn cứ Quyết định số 901/QĐ-BTC ngày 13/6/2018 của Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính về việc quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

Theo quy định tại Điểm e, g - Khoản 4 - Điều 3 và Khoản 2 - Điều 4 Thông tư số 01/2018/TT-BTC và Khoản 2, Khoản 3 - Điều 1 - Quyết định số 901/QĐ-BTC:

“e. Trường hợp địa phương thành lập Ban An toàn giao thông tại quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh theo quy định tại khoản 1, Điều 7 Quyết định số 22/2017/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ: Nội dung chi bảo đảm TTATGT của quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh do Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định, đảm bảo phù hợp trên cơ sở nội dung quy định tại Thông tư này;

g. Chi thực hiện các nhiệm vụ khác phục vụ trực tiếp công tác bảo đảm TTATGT do Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định.”

Do đó, việc xây dựng Nghị quyết quy định nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương là cần thiết và phù hợp với quy định hiện nay.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích: Việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh nhằm xác định rõ nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương cho phù hợp với quy định.

2. Quan điểm: Việc tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật tuân thủ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Bảo đảm nguồn lực, phương tiện phục vụ công tác tổ chức thực hiện; Chỉ quy định nội dung chi đối với những nội dung mà Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018, Quyết định số 901/QĐ-BTC ngày 13/6/2018 của Bộ Tài chính quy định thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO

Thực hiện Công văn số 73/HĐND-KTNS ngày 19/4/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương, Sở Giao thông vận tải đã dự thảo Nghị quyết, tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan, đăng trên Công thông tin điện tử của tỉnh và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 68/BC-STP ngày 14/6/2019. Sở Giao thông vận tải trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục: Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương gồm 3 điều được bố cục như sau:

- Điều 1: Quy định nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương.

- Điều 2: Quy định tổ chức triển khai thực hiện.

- Điều 3: Quy định giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết:

2.1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương.

2.2. Đối tượng áp dụng: Ban An toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương; Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

2.3. Nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương:

a) Chi tuyên truyền, phổ biến pháp luật an toàn giao thông thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 Thông tư 28/2019/TT-BTC ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 02 năm 2018 việc quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông;

b) Chi hội nghị sơ kết, tổng kết, hội thảo, tập huấn triển khai nhiệm vụ, công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

c) Chi hoạt động kiểm tra, giám sát về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

d) Chi tập huấn nghiệp vụ về trật tự an toàn giao thông;

đ) Chi tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ trực tiếp phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông theo quy định của pháp luật hiện hành;

e) Chi mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông theo định mức, tiêu chuẩn, chế độ hiện hành;

g) Chi xăng dầu, sửa chữa trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

h) Chi thống kê, phân tích số liệu; xây dựng, duy trì và cập nhật cơ sở dữ liệu phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

i) Chi khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông theo quy định của pháp luật;

k) Chi hợp tác quốc tế về trật tự an toàn giao thông;

l) Chi thăm hỏi, hỗ trợ nạn nhân tai nạn giao thông, gia đình nạn nhân bị chết trong các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng, trong dịp Tết Nguyên đán, “Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông”;

m) Chi phục vụ trực tiếp công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

n) Chi xây dựng kế hoạch và biện pháp phối hợp các ban, ngành và chính quyền các cấp (bao gồm cả cấp xã) trong việc thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông và khắc phục ùn tắc giao thông;

o) Chi xây dựng các chương trình, đề án về bảo đảm trật tự an toàn giao thông, nhân rộng các mô hình điểm về bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

p) Chi công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc phối hợp hoạt động của các ngành, các tổ chức và các đoàn thể trong lĩnh vực bảo đảm trật tự an toàn giao thông, khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn, công tác cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả do tai nạn giao thông gây ra;

q) Chi khắc phục sự cố đảm bảo an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông;

r) Chi vận hành số điện thoại đường dây nóng về trật tự an toàn giao thông;

s) Chi xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc xác định và xử lý vị trí nguy hiểm trên đường bộ đang khai thác, đảm bảo không trùng lặp với các nguồn kinh phí khác;

t) Chỉ thực hiện các nhiệm vụ phối hợp tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông phát sinh đột xuất trong năm với các Sở, ngành, cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sở Giao thông vận tải kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. *u*

(Xin gửi kèm theo:

1. Dự thảo Tờ trình Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương.

2. Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương.

3. Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp số 68/BC-STP ngày 14/6/2019.

4. Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân số 1653/SGTVT-KHTC ngày 05/6/2019 của Sở Giao thông vận tải.

5. Các tài liệu khác có liên quan).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: KHTC, VP. *u*



GIÁM ĐỐC

Trần Bá Luân

Số: /TTr-UBND

Bình Dương, ngày tháng năm 2019

Dự thảo lần 4

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Căn cứ Quyết định số 22/2017/QĐ-TTg ngày 22/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ban An toàn giao thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính về việc quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông;

Căn cứ Thông tư 28/2019/TT-BTC ngày 21/5/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 01/2018/TT-BTC ngày 02/02/2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông;

Căn cứ Quyết định số 901/QĐ-BTC ngày 13/6/2018 của Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính về việc quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

Theo quy định tại Điểm e, g - Khoản 4 - Điều 3 và Khoản 2 - Điều 4 Thông tư số 01/2018/TT-BTC và Khoản 2, Khoản 3 - Điều 1 - Quyết định số 901/QĐ-BTC:

“e. Trường hợp địa phương thành lập Ban An toàn giao thông tại quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh theo quy định tại khoản 1, Điều 7 Quyết định số 22/2017/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2017 của thủ tướng Chính phủ: Nội dung chi bảo đảm TTATGT của quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh do Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định, đảm bảo phù hợp trên cơ sở nội dung quy định tại Thông tư này;

g. Chi thực hiện các nhiệm vụ khác phục vụ trực tiếp công tác bảo đảm TTATGT do Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định.”

Do đó, việc xây dựng Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương là cần thiết và phù hợp với quy định hiện nay.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích: Việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh nhằm xác định rõ nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương cho phù hợp với quy định .

2. Quan điểm: Việc tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật phải tuân thủ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Bảo đảm nguồn lực, phương tiện phục vụ công tác tổ chức thực hiện; Chỉ quy định nội dung chi đối với những nội dung mà Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018, Quyết định số 901/QĐ-BTC ngày 13/6/2018 của Bộ Tài chính quy định thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO

Thực hiện Công văn số 73/HĐND-KTNS ngày 19/4/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương, Sở Giao thông vận tải đã dự thảo Nghị quyết, tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan, đăng trên Công thông tin điện tử của tỉnh và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 68/BC-STP ngày 14/6/2019. Qua đó, Sở Giao thông vận tải tổng hợp, tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý và hoàn chỉnh dự thảo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét đề trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục: Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các

huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương gồm 3 điều được bố cục như sau:

- Điều 1: Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương.
- Điều 2: Quy định tổ chức triển khai thực hiện.
- Điều 3: Quy định giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết:

2.1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương.

2.2. Đối tượng áp dụng: Ban An toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương; Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

2.3. Nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương:

a) Chi tuyên truyền, phổ biến pháp luật an toàn giao thông thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 Thông tư 28/2019/TT-BTC ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 02 năm 2018 việc quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông;

b) Chi hội nghị sơ kết, tổng kết, hội thảo, tập huấn triển khai nhiệm vụ, công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

c) Chi hoạt động kiểm tra, giám sát về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

d) Chi tập huấn nghiệp vụ về trật tự an toàn giao thông;

đ) Chi tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ trực tiếp phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông theo quy định của pháp luật hiện hành;

e) Chi mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông theo định mức, tiêu chuẩn, chế độ hiện hành;

g) Chi xăng dầu, sửa chữa trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

h) Chi thống kê, phân tích số liệu; xây dựng, duy trì và cập nhật cơ sở dữ liệu phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

i) Chi khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông theo quy định của pháp luật;

k) Chi hợp tác quốc tế về trật tự an toàn giao thông;

l) Chi thăm hỏi, hỗ trợ nạn nhân tai nạn giao thông, gia đình nạn nhân bị chết trong các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng, trong dịp Tết Nguyên đán, “Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông”;

m) Chi xây dựng kế hoạch và biện pháp phối hợp các ban, ngành và chính quyền các cấp (bao gồm cả cấp xã) trong việc thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông và khắc phục ùn tắc giao thông;

n) Chi xây dựng các chương trình, đề án về bảo đảm trật tự an toàn giao thông, nhân rộng các mô hình điểm về bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

o) Chi công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc phối hợp hoạt động của các ngành, các tổ chức và các đoàn thể trong lĩnh vực bảo đảm trật tự an toàn giao thông, khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn, công tác cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hạn chế hậu quả do tai nạn giao thông gây ra;

p) Chi khắc phục sự cố đảm bảo an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông;

q) Chi vận hành số điện thoại đường dây nóng về trật tự an toàn giao thông;

r) Chi xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc xác định và xử lý vị trí nguy hiểm trên đường bộ đang khai thác, đảm bảo không trùng lặp với các nguồn kinh phí khác;

s) Chi thực hiện các nhiệm vụ phối hợp tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông phát sinh đột xuất trong năm với các Sở, ngành, cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

t) Chi khác phục vụ trực tiếp công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

2.4. Mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương:

a) Thực hiện theo Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

b) Mức chi thăm hỏi, hỗ trợ nạn nhân tai nạn giao thông, gia đình nạn nhân bị chết:

- Trong các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng: Chi hỗ trợ 05 triệu đồng/người bị tử vong; 02 triệu đồng/người bị thương nặng;

- Trong dịp Tết Nguyên đán, “Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông”: Chi thăm hỏi 02 triệu đồng/người đối với nạn nhân

bị thương nặng, gia đình nạn nhân bị chết do tai nạn giao thông có hoàn cảnh khó khăn.

c) Đối với nội dung chi chưa có mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định thì áp dụng mức chi của các nhiệm vụ, nội dung chi có tính chất tương tự đã được cấp thẩm quyền quy định, có hóa đơn, chứng từ hợp pháp và trong dự toán được giao.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương, UBND tỉnh xin kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo:

2. Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương.

3. Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp số 68/BC-STP ngày 14/6/2019.

4. Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân số 1653/SGTVT-KHTC ngày 05/6/2019 của Sở Giao thông vận tải).

Nơi nhận:

- TTTU; TTHĐND;
- CT & PCT UBND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP. HĐND tỉnh;
- Sở TC; Sở TP;
- Lưu VT.

**T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2019/NQ-HĐND

Bình Dương, ngày tháng năm 2019

Dự thảo Lần 4

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

KHÓAKỲ HỌP THỨ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông;

Căn cứ Thông tư 28/2019/TT-BTC ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 02 năm 2018 về việc quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông;

Thực hiện Quyết định số 901/QĐ-BTC ngày 13 tháng 6 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương.

2. Đối tượng áp dụng: Ban An toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương; Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

3. Nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương:

a) Chi tuyên truyền, phổ biến pháp luật an toàn giao thông thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 Thông tư 28/2019/TT-BTC ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 02 năm 2018 việc quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông;

b) Chi hội nghị sơ kết, tổng kết, hội thảo, tập huấn triển khai nhiệm vụ, công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

c) Chi hoạt động kiểm tra, giám sát về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

d) Chi tập huấn nghiệp vụ về trật tự an toàn giao thông;

đ) Chi tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ trực tiếp phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông theo quy định của pháp luật hiện hành;

e) Chi mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông theo định mức, tiêu chuẩn, chế độ hiện hành;

g) Chi xăng dầu, sửa chữa trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

h) Chi thống kê, phân tích số liệu; xây dựng, duy trì và cập nhật cơ sở dữ liệu phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

i) Chi khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông theo quy định của pháp luật;

k) Chi hợp tác quốc tế về trật tự an toàn giao thông;

l) Chi thăm hỏi, hỗ trợ nạn nhân tai nạn giao thông, gia đình nạn nhân bị chết trong các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng, trong dịp Tết Nguyên đán, “Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông”;

m) Chi xây dựng kế hoạch và biện pháp phối hợp các ban, ngành và chính quyền các cấp (bao gồm cả cấp xã) trong việc thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông và khắc phục ùn tắc giao thông;

n) Chi xây dựng các chương trình, đề án về bảo đảm trật tự an toàn giao thông, nhân rộng các mô hình điểm về bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

o) Chi công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc phối hợp hoạt động của các ngành, các tổ chức và các đoàn thể trong lĩnh vực bảo đảm trật tự an toàn giao thông, khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn, công tác cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu chế hậu quả do tai nạn giao thông gây ra;

p) Chi khắc phục sự cố đảm bảo an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông;

q) Chi vận hành số điện thoại đường dây nóng về trật tự an toàn giao thông;

r) Chi xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc xác định và xử lý vị trí nguy hiểm trên đường bộ đang khai thác, đảm bảo không trùng lặp với các nguồn kinh phí khác;

s) Chi thực hiện các nhiệm vụ phối hợp tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông phát sinh đột xuất trong năm với các Sở, ngành, cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

t) Chi khác phục vụ trực tiếp công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

4. Mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương:

a) Thực hiện theo Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

b) Mức chi thăm hỏi, hỗ trợ nạn nhân tai nạn giao thông, gia đình nạn nhân bị chết:

- Trong các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng: Chi hỗ trợ 05 triệu đồng/người bị tử vong; 02 triệu đồng/người bị thương nặng;

- Trong dịp Tết Nguyên đán, “Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông”: Chi thăm hỏi 02 triệu đồng/người đối với nạn nhân bị thương nặng, gia đình nạn nhân bị chết do tai nạn giao thông có hoàn cảnh khó khăn.

c) Đối với nội dung chi chưa có mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định thì áp dụng mức chi của các nhiệm vụ, nội dung chi có tính chất tương tự đã được cấp thẩm quyền quy định, có hóa đơn, chứng từ hợp pháp và trong dự toán được giao.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và quyết định các nội dung chi tương tự phát sinh trong quá trình thực hiện.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa IX, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày ... tháng ... năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- UB TC-NS, UB PL của QH;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy; Đoàn đại biểu Quốc hội Tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- LĐVP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- CV phòng TH, phòng HC-TC-QT;
- Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về pháp luật (Sở Tư pháp);
- Trung tâm CB, Website, Báo, Đài PT-TH Bình Dương;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Võ Văn Minh

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương

Thực hiện chức năng thẩm định văn bản theo quy định tại Điều 121 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Công văn số 1652/SGTVT-KHTC ngày 05 tháng 6 năm 2019 về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương (gọi tắt là dự thảo Nghị quyết). Sau khi nghiên cứu, đối chiếu hồ sơ đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết với các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết

Tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết xác định rõ phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tế tại địa phương. Đối tượng áp dụng được xác định rõ ràng, phạm vi điều chỉnh không trùng lặp và chồng chéo với phạm vi điều chỉnh của văn bản quy phạm pháp luật khác trong hệ thống pháp luật.

2. Tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

Trong quá trình cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết, Sở Tư pháp đã có tham gia phối hợp, trao đổi, góp ý chỉnh sửa trực tiếp và góp ý bằng văn bản (tại Công văn số 841/STP-XDKT ngày 16 tháng 5 năm 2019) đối với dự thảo Nghị quyết. Theo đó, các ý kiến góp ý về nội dung, thể thức và kỹ thuật trình bày của Sở Tư pháp đã được cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh lý. Đối với dự thảo Nghị quyết lần này, sau khi nghiên cứu, đối chiếu dự thảo Nghị quyết với Thông tư số 01/2018/TT-BTC, Thông tư số 28/2019/TT-BTC và các văn bản pháp luật khác có liên quan, Sở Tư pháp nhận thấy nội dung dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật.

3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với các quy định trong văn bản đã giao cho Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết

Căn cứ Điểm e, g Khoản 4 Điều 3 Thông tư 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông; Khoản 2, Khoản 3 Điều 1 Quyết định 901/QĐ-BTC ngày 13 tháng 6 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc đính chính thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông quy định:

“e) Trường hợp địa phương thành lập Ban ATGT tại quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Quyết định số 22/2017/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ: Nội dung chi bảo đảm TTATGT của quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh do Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định, đảm bảo phù hợp trên cơ sở nội dung quy định tại Thông tư này;

g) Chi thực hiện các nhiệm vụ khác phục vụ trực tiếp công tác bảo đảm TTATGT do HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định”.

Và Khoản 2 Điều 4 Thông tư 01/2018/TT-BTC quy định:

“2. Đối với nội dung chi chưa có mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, Chủ tịch Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Bộ trưởng Bộ Công an, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định áp dụng mức chi của các nhiệm vụ, nội dung chi có tính chất tương tự đã được cấp có thẩm quyền quy định, có hóa đơn, chứng từ hợp pháp, trong phạm vi dự toán được giao và chịu trách nhiệm về quyết định của mình”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định: *“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.*

Từ những căn cứ pháp lý nêu trên, Sở Tư pháp nhận thấy nội dung của dự thảo Nghị quyết là phù hợp với quy định của văn bản Trung ương giao cho địa phương xây dựng thể chế.

4. Ngôn ngữ và kỹ thuật trình bày văn bản

Dự thảo Nghị quyết đảm bảo các yêu cầu về sử dụng ngôn ngữ và kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

*** Dự thảo Nghị quyết đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh.**

Trên đây là ý kiến thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết, Sở Tư pháp báo cáo Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chuyển Quý cơ quan soạn thảo hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Giao thông vận tải;
- Giám đốc STP (để báo cáo);
- Lưu VT, XDKT, “pdf”, (2b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Quốc Trí



BÁO CÁO

Tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức

Thực hiện Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính về việc quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông; Quyết định số 901/QĐ-BTC ngày 13/6/2018 của Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018; Công văn số 73/HĐND-KTNS của Hội đồng nhân dân tỉnh về đề nghị xây dựng Nghị quyết về nội dung chi, mức chi đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương (sau đây gọi là Nghị quyết); Sở Giao thông vận tải đã dự thảo Nghị quyết và đã có Công văn số 1164/SGTVT-KHTC ngày 24/4/2019 lấy ý kiến Công an tỉnh, Ban An toàn giao thông tỉnh, các Sở, Ngành, UBND các huyện – thị xã – thành phố, Ban An toàn giao thông các huyện – thị xã - thành phố và đăng tải dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh. Sở Giao thông vận tải tổng hợp các ý kiến đóng góp như sau:

1. Cổng Thông tin điện tử: Không nhận được ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân cho dự thảo Nghị quyết.

2. Các đơn vị thống nhất dự thảo Nghị quyết: Công an tỉnh; Ban An toàn giao thông tỉnh; các Sở (Sở tài chính, Sở Tư pháp, Sở Xây dựng, Sở lao động - Thương binh và Xã hội có góp ý riêng); UBND các huyện, thị xã, thành phố; Ban An toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố.

2. Các ý kiến góp ý, giải trình, tiếp thu:

Điều khoản	Nội dung góp ý	Đơn vị góp ý	Nội dung tiếp thu	Giải trình
Căn cứ pháp lý	- Đề nghị bổ sung: Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015. - Đề nghị bỏ nội dung: Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước	Sở Tài chính	Tiếp thu ý kiến và chỉnh lý	



Tiêu đề nghị quyết	Đề nghị điều chỉnh thành “Nghị quyết quy định nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương” do theo quy định tại Điểm e, Điểm g, Khoản 3, Điều 3, Thông tư 01/2018/TT-BTC và Khoản 1, Khoản 2, Quyết định số 901/QĐ-BTC, Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định nội dung chi bảo đảm trật tự an toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố; Mức chi thực hiện theo quy định tại Điều 4, Thông tư 01/2018/TT-BTC nên không cần thiết quy định mức chi vào Nghị quyết này	Sở Tài chính	Tiếp thu ý kiến và chỉnh lý	
Điều 1	Đề nghị điều chỉnh: “quy định nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương”	Sở Tài chính	Tiếp thu ý kiến và chỉnh lý	
Khoản 1 Điều 1	Đề nghị điều chỉnh: “quy định nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương”	Sở Tài chính	Tiếp thu ý kiến và chỉnh lý	
Khoản 2 Điều 1	- Đề nghị bổ sung điều chỉnh:” Đối tượng áp dụng: Ban An toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông”.	Sở Tài chính	Tiếp thu ý kiến và chỉnh lý	

	- Đề nghị bổ sung “các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông” vào trong đoạn “2. Đối tượng áp dụng” để bao quát, đầy đủ hơn và phù hợp quy định tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư 01/2018/TT-BTC	Sở Tư pháp	Tiếp thu ý kiến và chỉnh lý	
Khoản 3 Điều 1	- Đề nghị bỏ Điều a (Nội dung chi, mức chi cho Ban An toàn giao thông tỉnh) do theo quy định tại Điều e, Điều g, Khoản 3, Điều 3, Thông tư 01/2018/TT-BTC và Khoản 1, Khoản 2, Quyết định số 901/QĐ-BTC, Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định nội dung chi bảo đảm trật tự an toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố; Mức chi thực hiện theo quy định tại Điều 4, Thông tư 01/2018/TT-BTC nên nội dung này không cần đưa vào Nghị quyết.	Sở Tài chính	Tiếp thu ý kiến và chỉnh lý	
Khoản 3 Điều 1	- Đề nghị bỏ toàn văn Điều b và điều chỉnh thành: “3. Nội dung chi của Ban An toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố: Thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Khoản 4, Điều 3 Thông tư 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính”	Sở Tài chính	Tiếp thu một phần ý kiến	Theo Điều b Khoản 4 Điều 3 Thông tư 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính có quy định <i>Chi thực hiện các nhiệm vụ đặc thù của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương</i> , không phải nội dung chi của Ban An toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố; Do đó nếu chỉnh lý theo đề nghị của Sở Tài chính thì sẽ không phù hợp quy định tại Điều e, Điều g, Khoản 4, Điều 3, Thông tư 01/2018/TT-BTC và

				Khoản 2, Khoản 3, Quyết định số 901/QĐ-BTC, Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định nội dung chi bảo đảm trật tự an toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố.
Khoản 3 Điều 1	Đối với nội dung chi cấp tỉnh: Cần quy định cụ thể mức chi thăm hỏi, hỗ trợ nạn nhân tai nạn giao thông, gia đình nạn nhân bị chết để áp dụng thông nhất, bởi Thông tư 01/2018/TT-BTC chỉ quy định mức chi tối đa(Điều d, Khoản 3, Điều 4 Thông tư 01/2018/TT-BTC)	Sở Tư pháp	Đã chỉnh lý theo góp ý của Sở Tài chính	Theo quy định tại Điểm e, Điểm g, Khoản 3, Điều 3, Thông tư 01/2018/TT-BTC và Khoản 2, Khoản 3, Quyết định số 901/QĐ-BTC, Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định nội dung chi bảo đảm trật tự an toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố; Mức chi thực hiện theo quy định tại Điều 4, Thông tư 01/2018/TT-BTC nên không cần thiết quy định mức chi vào Nghị quyết này.
Điều 3	Thời điểm có hiệu lực phải đảm bảo theo quy định tại Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Điều 38, Điều 74 Nghị định 34/2016/NĐ-CP.	Sở Tư pháp	Tiếp thu ý kiến và chỉnh lý	
Nội dung khác	Thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản	Sở Tư pháp, Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Tiếp thu ý kiến và chỉnh lý	

Sở Giao thông vận tải báo cáo kết quả tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức về dự thảo Nghị quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: KHTC, VP.



GIÁM ĐỐC

Trần Bá Luân



Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 13.0/TB-UBND

Bình Dương, ngày 25 tháng 6 năm 2019

3 GTVT BÌNH DƯƠNG

THÔNG BÁO

Số: 1147
Ngày: 27/6/2019
tuyên: VL, các phòng

**Kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trần Thanh Liêm
tại phiên họp lần thứ 17 - Ủy ban nhân dân tỉnh khóa IX**

Ngày 21/6/2019, tại Văn phòng Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, Chủ tịch Trần Thanh Liêm đã chủ trì phiên họp UBND tỉnh (bất thường) lần thứ 17 - UBND tỉnh khóa IX, thông qua 06 nội dung: (1) Tờ trình và dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi tiếp khách nước ngoài vào làm việc, mức chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước tại Bình Dương; (2) Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 51/2016/NQ-HĐND9 ngày 16/12/2016 của HĐND tỉnh về Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017 và giai đoạn 2017 - 2020; (3) Tờ trình và dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương; (4) Tờ trình và dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc Điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Bình Dương; (5) Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về việc giao Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh thực hiện đầu tư vào Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Dương; (6) Báo cáo công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm 2019.

I. THÀNH PHẦN DỰ HỌP:

1. Các thành viên UBND tỉnh: Có mặt 17/23; vắng Phó Chủ tịch Thường trực Mai Hùng Dũng và các ủy viên: Nguyễn Văn Dành, Võ Hoàng Ngân, Lê Minh Quốc Cường, Nguyễn Khoa Hải, Nguyễn Hoàng Thao, Võ Đức Thành (có lý do);

2. Mời dự:

- Đoàn Đại biểu Quốc hội Tỉnh: Ông Phạm Trọng Nhân – Phó Trưởng đoàn;

- Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh – Phó Chủ tịch; ông Nguyễn Tầm Dương – Trưởng ban Kinh tế - Ngân sách; ông Trịnh Đức Tài - Trưởng ban Văn hóa xã hội; bà Nguyễn Trường Nhật Phương - Phó Trưởng ban Pháp chế;

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Bà Trần Thị Kim Lan – Phó Chủ tịch;



- Lãnh đạo các sở, ban, ngành: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh (ông Nguyễn Minh Triều – Phó Chỉ huy trưởng), Công an tỉnh (ông Trịnh Ngọc Quyên – Giám đốc), Sở Công Thương (ông Hồ Văn Bình – Phó Giám đốc), Sở Xây dựng (bà Nguyễn Thị Thanh Hào – Phó Giám đốc), Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (bà Nguyễn Ngọc Hằng – Phó Giám đốc), Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch (ông Lê Văn Thái – Phó Giám đốc); Cục Thuế (ông Nguyễn Minh Tâm – Cục trưởng), Cục Hải quan (ông Dương Hồng Hạnh – Phó Cục trưởng), Cục Thống kê (bà Phạm Thị Hiền – Phó Cục trưởng), Kho bạc Nhà nước tỉnh (ông Nguyễn Văn Biều – Giám đốc), Bảo Hiểm xã hội tỉnh (ông Nguyễn Duy Hiếu – Phó Giám đốc), Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh (ông Ngô Hoàng Minh – Giám đốc), Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương (ông Bùi Minh Trí – Trưởng ban), Ban Quản lý Khu công nghiệp VSIP (ông Nguyễn Thành Trung – Phó Trưởng ban);

- Lãnh đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố: Thủ Dầu Một (ông Nguyễn Lộc Hà – Chủ tịch), Thuận An (ông Đỗ Thanh Sử – Phó Chủ tịch), Dĩ An (ông Lê Thành Tài – Chủ tịch), Bến Cát (ông Bùi Duy Hiền – Chủ tịch), Tân Uyên (ông Đoàn Hồng Tươi – Chủ tịch), Phú Giáo (ông Tô Văn Đạt – Phó Chủ tịch), Dầu Tiếng (ông Nguyễn Phương Linh – Chủ tịch), Bàu Bàng (ông Nguyễn Văn Thương – Phó Chủ tịch) và Bắc Tân Uyên (ông Thái Thanh Bình – Chủ tịch);

- Lãnh đạo và chuyên viên Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Văn phòng HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh.

II. NỘI DUNG CUỘC HỌP:

Sau khi nghe Lãnh đạo các đơn vị được phân công chuẩn bị trình bày nội dung dự thảo các Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh dự kiến trình tại kỳ họp giữa năm 2019 – HĐND tỉnh Khóa 9; qua xem xét nội dung các dự thảo đã gửi các đại biểu nghiên cứu trước và ý kiến đóng góp của thành phần dự họp; thay mặt UBND tỉnh - Chủ tịch UBND tỉnh Trần Thanh Liêm kết luận và chỉ đạo như sau:

UBND tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung 06 báo cáo, dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh trình tại cuộc họp, đề nghị thành phần dự họp đã nghiên cứu, phát biểu, góp ý nội dung ghi trực tiếp vào các dự thảo, gửi lại Văn phòng UBND để phối hợp đơn vị được phân công chuẩn bị hoàn thiện. Các đơn vị được phân công chuẩn bị tiếp thu ý kiến đóng góp, chủ động phối hợp với Sở Tư pháp, các Ban HĐND tỉnh khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, đảm bảo theo trình tự, thủ tục, thể thức và thời gian tham mưu UBND trình HĐND tỉnh theo quy định; lưu ý về nội dung quy định thời gian có hiệu lực thi hành của Nghị quyết, đảm bảo phù hợp thực tiễn và quy định của pháp luật.

Một số vấn đề cần lưu ý:

1. Về Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 51/2016/NQ-HĐND9 ngày 16/12/2016 của HĐND tỉnh về Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017 và giai đoạn 2017 – 2020: Sở Tài chính hoàn chỉnh lại nội dung căn cứ ban

hành văn bản cho phù hợp với quy định; tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh đối với các nội dung liên quan đến định mức phân bổ chi sự nghiệp giáo dục và định mức chi hoạt động đối với các hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ.

2. Về Tờ trình và dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi tiếp khách nước ngoài vào làm việc, mức chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước tại Bình Dương: Giao Sở Tài chính bổ sung thêm nội dung định mức chi cụ thể theo quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính vào Tờ trình của UBND tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Về Tờ trình và dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương: Sở Giao thông - Vận tải hoàn thiện dự thảo theo góp ý, bổ sung "mức chi" vào tên gọi Nghị quyết; chủ động phối hợp Sở Tư pháp nghiên cứu bổ sung vào dự thảo Nghị quyết nội dung giao UBND tỉnh triển khai chi tiết và quyết định các nội dung chi tương tự phát sinh.

4. Về Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về việc giao Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh thực hiện đầu tư vào Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Dương: Giao Sở Khoa học và Công nghệ bổ sung vị trí pháp lý của Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh vào dự thảo Nghị quyết.

Trên đây là ý kiến kết luận, chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo đến các đơn vị biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy;
- Thành phần dự họp;
- Phòng: TH, BTCD, HCTC, KSTTHC, chuyên viên phòng KTTH, KTN, NC, KGVX;
- Đài PTTH, Báo Bình Dương, Website tỉnh;
- Lưu: VT. 62

TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG



[Signature]
*Võ Văn Lượng

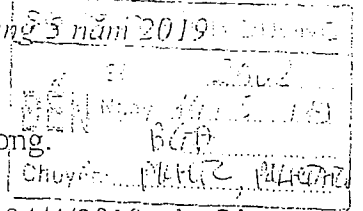
UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1254 /STC-HCSN
V/v góp ý dự thảo Nghị quyết.

Bình Dương, ngày 07 tháng 3 năm 2019

Kính gửi: Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bình Dương.



Sở Tài chính trả lời Công văn số 1164/SGTVT-KHTC ngày 24/4/2019 của Sở Giao thông Vận tải về việc đề nghị góp ý dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương như sau:

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

Căn cứ Quyết định số 901/QĐ-BTC ngày 13/6/2018 của Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính về việc quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông;

I. Tiêu đề Nghị quyết: đề nghị điều chỉnh thành “*Nghị quyết Quy định nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương*” do theo quy định tại Điểm c, Điểm g, Khoản 3, Điều 3, Thông tư số 01/2018/TT-BTC và Khoản 1, Khoản 2, Quyết định số 901/QĐ-BTC, Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định nội dung chi bảo đảm trật tự an toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố; mức chi thực hiện theo quy định tại Điều 4, Thông tư số 01/2018/TT-BTC nên không cần thiết quy định mức chi vào Nghị quyết này.

II. Cơ sở pháp lý

- Đề nghị bổ sung: “Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015”.

- Đề nghị bỏ nội dung: “Căn cứ Nghị định số 163//2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước”.

III. Nội dung Nghị quyết

1. Tại Điều 1, đề nghị điều chỉnh: “*Quy định nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Dương*”. (Như trên)

2. Tại Khoản 1, Điều 1 đề nghị điều chỉnh: “*Quy định nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố*”. (Như trên)

3. Tại Khoản 2, Điều 1, đề nghị bổ sung và điều chỉnh: “*Đối tượng áp dụng: Ban An toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông*”.

4. Tại Khoản 3, Điều 1, đề nghị

4.1. Bỏ Điểm a (*Nội dung chi, mức chi cho Ban an toàn giao thông tỉnh*) do theo quy định tại Điểm e, Điểm g, Khoản 3, Điều 3 Thông tư số 01/2018/TT-BTC và Khoản 1, Khoản 2, Quyết định số 901/QĐ-BTC, Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định nội dung chi bảo đảm trật tự an toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố nên nội dung này không cần đưa vào Nghị quyết.

4.2. Đề nghị bỏ toàn văn Điểm b và điều chỉnh thành:

“3. Nội dung chi của Ban An toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố: Thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Khoản 4, Điều 3 Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính.”

Trường hợp có nội dung chi, mức chi khác với quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-BTC, đề nghị đơn vị nêu cụ thể để trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

Trên đây là ý kiến của Sở Tài chính về dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông của các huyện, thị xã, thành phố, đề nghị Sở Giao thông Vận tải xem xét, tổng hợp trình cơ quan có thẩm quyền quyết định.

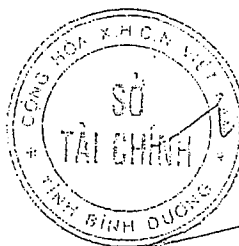
Trân trọng./

TN

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HCSN, Hạnh.

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Hà Văn Thuận

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 841 /STP-XDKT

Bình Dương, ngày 16 tháng 5 năm 2019

V/v góp ý dự thảo
văn bản

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương.

Vừa qua, Sở Tư pháp đã nhận được Công văn số 1164/SGTVT-KHTC ngày 24/4/2019 của Sở Giao thông vận tải "Về việc đề nghị góp ý đối với dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương". Sau khi nghiên cứu dự thảo và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan, tình hình thực tế tại địa phương, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Sự cần thiết ban hành văn bản

Căn cứ Điểm e, g Khoản 4 Điều 3 Thông tư 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông (Thông tư 01/2018/TT-BTC); Khoản 2 Khoản 3 Quyết định 901/QĐ-BTC ngày 13/6/2018 của Bộ Tài chính về việc đính chính thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông (Quyết định 901/QĐ-BTC) quy định:

"e) Trường hợp địa phương thành lập Ban ATGT tại quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Quyết định số 22/2017/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ: Nội dung chi bảo đảm TTATGT của quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh do Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định, đảm bảo phù hợp trên cơ sở nội dung quy định tại Thông tư này;

g) Chi thực hiện các nhiệm vụ khác phục vụ trực tiếp công tác bảo đảm TTATGT do HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định."

Và Khoản 2 Điều 4 Thông tư 01/2018/TT-BTC quy định :

"2. Đối với nội dung chi chưa có mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, Chủ tịch Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Bộ trưởng Bộ Công an, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định áp dụng mức chi của các nhiệm vụ, nội dung chi có tính chất tương tự đã được cấp có thẩm quyền quy định, có hóa đơn, chứng từ hợp pháp, trong phạm vi dự toán được giao và chịu trách nhiệm về quyết định của mình."

Từ những căn cứ pháp lý nêu trên, Sở Tư pháp thống nhất việc cơ quan soạn thảo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn



giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương là cần thiết, đúng thẩm quyền, phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tế tại địa phương.

2. Góp ý nội dung dự thảo văn bản

a) Đối với dự thảo Tờ trình dự thảo Nghị quyết

Đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh lý dự thảo Tờ trình Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bảo đảm đúng theo “*Mẫu số 03. Tờ trình dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật*” Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL.

b) Đối với dự thảo Nghị quyết

- Về đối tượng áp dụng (Khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết): Đề nghị bổ sung “*Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông*” vào trong đoạn “*2. Đối tượng áp dụng: Ban An toàn giao thông tỉnh, Ban An toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố Thủ Dầu Một*” để bao quát, đầy đủ hơn và phù hợp quy định tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư 01/2018/TT-BTC.

- Về nội dung chi, mức chi tại Khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị quyết:

+ Đối với nội dung chi cấp tỉnh: cần quy định cụ thể *mức chi thăm hỏi, hỗ trợ nạn nhân tai nạn giao thông, gia đình nạn nhân bị chết* để áp dụng thống nhất, bởi Thông tư 01/2018/TT-BTC chỉ quy định mức chi tối đa (Điểm d, Khoản 3, Điều 4 Thông tư 01/2018/TT-BTC).

Ngoài ra, xem xét việc quy định để cụ thể hóa Khoản 2 Điều 4 Thông tư 01/2018/TT-BTC: “*Đối với các nội dung chi mà chưa có mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định thì Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định áp dụng mức chi của các nhiệm vụ, nội dung chi có tính chất tương tự*”.

+ Đối với Quy định nội dung chi bảo đảm TTATGT của huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh: Nội dung Điểm b Khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị quyết có đoạn: “*Chi thực hiện các nhiệm vụ đặc thù của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định tại điểm a, điểm b, và điểm c Khoản 3, Điều này*”. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại vì nội dung Điểm b đang quy định về Ban An toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố; Mặt khác Điều 1 dự thảo Nghị quyết không có “Điểm c”.

Bên cạnh đó, việc quy định mức chi bảo đảm trật tự an toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố theo hướng dẫn chiểu áp dụng tương tự nội dung chi và mức chi bảo đảm trật tự an toàn giao thông tỉnh (tại Điểm a, Khoản 3, Điều 1 dự thảo Nghị quyết), có nghĩa tình và cấp huyện đều thực hiện chung một mức – đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình thêm tính phù hợp của quy định này.

- Về thời điểm có hiệu lực của văn bản - nêu tại Điều 3 dự thảo Nghị quyết: “*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa..., kỳ họp thứ...thông qua ngày ... tháng ... năm 2019, có hiệu lực thi hành kể từ ngày*”

... tháng ... năm 2019", cơ quan soạn thảo lưu ý xác định thời điểm có hiệu lực phải đảm bảo theo quy định tại Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Điều 38, Điều 74 Nghị định 34/2016/NĐ-CP.

3. Về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản

Dự thảo văn bản cơ bản đảm bảo các yêu cầu về thể thức và kỹ thuật trình bày theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chỉ lưu ý chỉnh sửa cách đánh số trang tại dự thảo: *Trang của văn bản được đánh số thứ tự bằng chữ số Ả Rập, cỡ chữ từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng, không đánh số trang thứ nhất, được đặt cạnh giữa theo chiều ngang trong phần lề trên của văn bản* (Căn cứ Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP).

Trên đây là góp ý của Sở Tư pháp đối với dự thảo, chuyển quý cơ quan soạn thảo xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Cg (để biết);
- Lưu: VT, XDKT, "pdf".

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Anh Hoa



UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
BAN BIÊN TẬP CÔNG TTĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 23/BC-BBT

Bình Dương, ngày tháng 5 năm 2019

SỞ GTVT BÌNH DƯƠNG	
Số: 2238	
ĐẾN	Ngày: 21/5/19
Chuyên: PK-TC, PCT-TC	

BÁO CÁO

Kết quả lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết

"Ban hành Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương"

Thực hiện theo đề nghị của Sở Giao thông - Vận tải tại công văn số 1163/SGTVT-KHTC ngày 24/4/2019, Ban Biên tập Công Thông tin điện tử đã đăng tải dự thảo Nghị quyết về "Ban hành Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương", trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân (từ ngày 24/4/2019 đến ngày 23/5/2019).

Đến thời điểm báo cáo, Cổng Thông tin điện tử không nhận được ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân. Ban Biên tập báo cáo để Sở Giao thông - Vận tải được biết.

Nơi nhận:

- Sở GTVT;
- HĐND;
- TB, PTB Ban Biên tập;
- Lưu: VT.

**TM. BAN BIÊN TẬP
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Người ký: Phan Thanh Nam

Email:

nampt@binhduong.gov.vn

Cơ quan: Sở Thông tin và Truyền thông, Tỉnh Bình Dương



Cơ quan: Sở Lao động Thương binh
và Xã hội, Tỉnh Bình Dương
Email: soldtbxh@binhduong.gov.vn
Thời gian ký: 14.05.2019 14:54:31
+07:00

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1122/SLĐTBXH-VP

Bình Dương, ngày 14 tháng 5 năm 2019

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết Quy
định nội dung chi, mức chi kinh phí
bảo đảm trật tự an toàn giao thông
trên địa bàn tỉnh Bình Dương

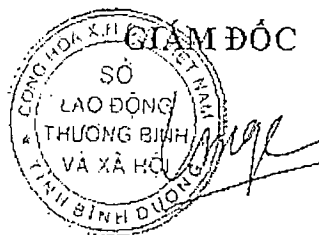
Kính gửi: Sở Giao thông vận tải.

Thực hiện Công văn số 1164/SGTVT-KHTC ngày 24/4/2019 của Sở Giao
thông vận tải về việc góp ý dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức chi
kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương,

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội cơ bản thống nhất với những nội
dung của dự thảo. Tuy nhiên, để đảm bảo hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết được
ban hành, đề nghị quý cơ quan soạn thảo cần chỉnh sửa lại việc đánh số trang
nhằm đảm bảo đúng theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP
ngày 14/5/2016 của Chính phủ, đồng thời cần rà soát lại lỗi chính tả tại Tờ trình
dự thảo Nghị quyết.

Trân trọng!

Nơi nhận: *tt*
- Như trên;
- Lưu: VT, (P).



Lê Minh Quốc Cường



Ký bởi: Sở Xây dựng
Email: soxd@binhduong.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Bình Dương
Thời gian ký: 15.05.2019

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1774/SXD-PTĐT&HTKT

Bình Dương, ngày 15 tháng 5 năm 2019

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Phát hành, tăng gấp bốn
các khoản chi phí kinh phí
của Sở, huyện, thị xã, thành phố và
các đơn vị trực thuộc.

SỞ GTVT BÌNH DƯƠNG
Số: 1774
ĐẾN: UBND tỉnh Bình Dương
Chuyên: GTVT

Kính gửi: Sở Giao thông Vận tải.

Sở Xây dựng nhận được Văn bản số 1164/SGTVT-KHTC ngày 24/4/2019 của Sở Giao thông Vận tải tỉnh về việc góp ý dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương; Sau khi xem xét Dự thảo, Sở Xây dựng có ý kiến như sau:

1. Cơ bản thống nhất nội dung Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
2. Để dự thảo văn bản hoàn chỉnh hơn, Sở Xây dựng đề nghị đơn vị soạn thảo bổ sung thêm các nội dung như sau:
 - Tại điểm b, khoản 2.3 của Dự thảo về nội dung chi, mức chi cho Ban an toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố cần điều chỉnh thành "Chi thực hiện các nhiệm vụ đặc thù của Công an tỉnh quy định tại điểm a, điểm b và điểm c Khoản 3 Điều 3 Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/11/2018 của Bộ Tài chính".

Trên đây là góp ý dự thảo của Sở Xây dựng, xin chuyển Sở Giao thông Vận tải tổng hợp và hoàn thiện Dự thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, các PGD Sở;
- Lưu: VT, PTĐT& HTKT, T, Ph.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

(Signature)

SỞ XÂY DỰNG

Phạm Tuấn Anh